

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2020/HS-PT

Ngày 11 - 11 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Ngọc Toàn.

Các Thẩm phán: Ông Bùi Văn Khanh.

Ông Phùng Lâm Hồng.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thu Hương – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thanh – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 11 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 34/2020/TLPT-HS ngày 02 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo Lê Thị M do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2020/HS-ST ngày 28/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Lào Cai.

- Bị cáo có kháng cáo:

Lê Thị M, sinh ngày 08/8/1990 tại xã L, huyện H, tỉnh Lào Cai.

Nơi cư trú: Thôn Lùng Xa 1, xã Cốc Ly, huyện H, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Quang A và bà Lý Thị T (đã chết); bị cáo chung sống như vợ chồng với Đặng Văn X từ năm 2006, có 02 con; tiền sự: Không; tiền án: Không; nhân thân: Tốt. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 16/4/2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam tỉnh Lào Cai. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo:

+ Ông Nguyễn Văn H1 – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai. (có đơn xin xét xử vắng mặt, có gửi bản bào chữa cho bị cáo).

+ Ông Bùi Trọng T1 – Bào chữa viên nhân dân.

Địa chỉ: Số nhà 001, đường T2, tổ 24, phường C, thành phố C, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

- Bị hại: Chị Đặng Thị S, sinh năm 1991.

Nơi cư trú: Thôn K2, xã L, huyện H, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Lê Quang A, sinh năm 1959.

Nơi cư trú: Thôn V, xã L, huyện H, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:
 - Người làm chứng: Chị Lê Thị Q, sinh năm 1987.
- Nơi cư trú: Thôn V, xã L, huyện H, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Thị M nghi ngờ anh Đặng Văn X (hiện đang chung sống như vợ chồng với bị cáo) có quan hệ tình cảm với chị Đặng Thị S. Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 02/3/2020, M gọi điện cho X hỏi “*Anh ngủ chưa*”, X trả lời “*Anh ngủ ở nhà anh T3 rồi*”. M nghi ngờ X đang ở nhà chị S, nên M lấy 01 con dao gấp gọt hoa quả cán nhựa màu vàng mang theo, mục đích là để phòng thân và nếu gặp X ở nhà chị S thì sẽ sử dụng để cắt tóc Sinh đánh ghen. M một mình đi xe mô tô đến đoạn đường trước cửa nhà anh Lý Văn T3 ở thôn V, xã L thì dừng xe lại nhìn không thấy chiếc xe mô tô X hay đi để trước cửa nhà Thắng. M nghĩ X đang ở nhà Sinh, M đi vào nhà chị gái là Lê Thị Q rủ Q đi cùng vào nhà S. Khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày M và Q đến nhà S thấy chiếc xe mô tô X thường đi dựng ở trước cửa nhà Sinh. M vào gõ cửa và gọi “*Sinh ơi, Sinh ơi mở cửa cho chị vào nhà chơi*”, một lúc sau S mở cửa cho M và Q vào nhà, thấy trong nhà có Đặng Thị L (em gái Sinh), cháu Bàn Văn C và Bàn Việt A1 (con của S), cháu Đặng Thị Yến N (con của L) đang xem ti vi. M ngồi vào bàn uống nước với S, M quan sát trong nhà thì phát hiện ánh sáng điện thoại ở dưới gầm giường. M cúi xuống nhìn thấy X vẫn mặc quần áo đang nằm sấp dưới gầm giường. M hỏi “*Sao anh bảo ngủ nhà anh T1, anh ở nhà cái S làm gì*”, X không trả lời. M nghĩ chắc chắn X và Sinh có quan hệ tình cảm với nhau. M quay ra cãi, chửi nhau với S, M lao vào dùng tay trái túm tóc S, S cũng túm tóc M giằng co nhau, tay phải M thò vào túi áo khoác lấy dao đã chuẩn bị từ trước mở lưỡi dao, giơ lên để cắt tóc, lúc này S đang cúi khom người, M cắt một đường từ trên xuống dưới nhưng không cắt được tóc mà trúng vào vùng trán của S. Hai bên vẫn tiếp tục giằng co, S cũng giật tóc của M đau, nên M dùng dao rạch tiếp một đường hướng từ trên xuống dưới, từ phải sang trái trúng vào tai trái và trượt xuống má bên trái của S. Lúc này thấy S bị thương chảy nhiều máu, L cùng cháu C, A1 vào can ngăn. Nhưng S và M vẫn tiếp tục túm tóc nhau giằng co, M đâm một phát trúng vào tay phải của chị S, sau đó được mọi người can ngăn làm rơi dao của M xuống đất, M đi ra ngoài sân. Lúc này bố mẹ S là ông Đặng Văn C1 và bà Phan Thị Q1 đến thấy S bị thương, nên bà Q1 lao vào đánh M thì được mọi căn ngăn.

Sau đó Công an xã L, huyện H đến làm việc. Tại cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H, Lê Thị M khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản kết luận giám định về thương tích số 63/2020/TgT, ngày 24 tháng 3 năm 2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Lào Cai kết luận (tại thời điểm giám định):

- Sẹo phần mềm vùng trán trái, mức tổn hại sức khỏe là 06% (sáu phần trăm);
- Sẹo phần mềm vùng mặt trái, mức tổn hại sức khỏe là 06% (sáu phần trăm); Sẹo phần mềm vùng mặt trái, mức độ tổn hại sức khỏe là 06% (sáu phần trăm);
- Sẹo 1/3 trên vành tai trái, mức độ tổn hại sức khỏe là 02% (hai phần trăm);
- Sẹo phần mềm 1/3 trên sau trong cẳng tay phải, mức độ tổn hại sức khỏe là 01% (một phần trăm);
- Tổng mức tổn thương cơ thể do thương tích là 19% (mười chín phần trăm).
- Cơ chế hình thành thương tích: Chấn thương trực tiếp do vật sắc, nhọn gây nên.

Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2020/HS-ST ngày 28/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Lào Cai đã xét xử như sau: Tuyên bố bị cáo Lê Thị M phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Thị M 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt 16/4/2020.

Ngoài ra án sơ thẩm còn giải quyết về phần trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 04/9/2020 bị cáo Lê Thị M kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Lê Thị M bổ sung nội dung kháng cáo là xin được giảm nhẹ hình phạt tù và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản án hình sự sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau: Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Thị M, giữ nguyên nội dung bản án hình sự sơ thẩm số 12/2020/HS-ST ngày 28/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Lào Cai về phần hình phạt tù đối với bị cáo.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo:

- Ý kiến của ông Nguyễn Văn Hà: Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Thị M, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 12/2020/HS-ST ngày 28/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Lào Cai về phần hình phạt tù đối với bị cáo như sau: Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật hình sự cho bị cáo Lê Thị M được hưởng mức án 12 (mười hai) tháng tù.

- Ý kiến của ông Nguyễn Trọng T1: Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ khoản 1 Điều 134; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ

luật hình sự. Xứ phạt bị cáo Lê Thị M mức án 12 (mười hai) tháng tù cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ căn cứ để kết luận: Do nghi ngờ chị S có quan hệ tình cảm với Đặng Văn X (là người sống chung như vợ chồng với bị cáo M), nên khoảng 21 giờ 30 phút ngày 02/3/2020 bị cáo M đã có hành vi dùng dao (loại dao gấp gọt hoa quả) rạch vào trán, tai và má trái, đâm vào tay phải của chị S làm chị S bị tổn thương cơ thể do thương tích là 19%. Bản án sơ thẩm đã căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự để xét xử bị cáo là có căn cứ pháp luật.

[2]. Xét kháng cáo của bị cáo Lê Thị M, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy: Quá trình điều tra, xét xử sơ thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai báo, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại 20.000.000 đồng, bị cáo có ông nội được Chủ tịch nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tặng Huy chương kháng chiến hạng nhất, bố đẻ của bị cáo được Giám đốc Công an tỉnh Lào Cai tặng Bằng khen, Chủ tịch Ủy ban dân dân huyện H, tỉnh Lào Cai tặng Danh hiệu chiến sĩ tiên tiến; Chủ tịch Ủy ban dân dân xã L, huyện H, tỉnh Lào Cai tặng Giấy khen. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và xử phạt bị cáo mức án 02 (hai) năm tù là có căn cứ pháp luật, phát huy được tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung. Vì vậy, kháng cáo của bị cáo và ý kiến của những người bào chữa cho bị cáo là không có căn cứ chấp nhận.

[3]. Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Thị M. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 12/2020/HS-ST ngày 28/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Lào Cai về phần hình phạt tù đối với bị cáo Lê Thị M như sau:

Tuyên bố bị cáo Lê Thị M phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Thị M 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo là ngày 16/4/2020.

2. Về án phí: Bị cáo Lê Thị M phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lào Cai;
- CQTHAHS CA tỉnh Lào Cai;
- Trại tạm giam LC;
- Sở tư pháp;
- TAND huyện H;
- CA huyện H;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THA huyện H;
- Bị cáo; Người bào chữa 2;
- Người có QLNVLQ 1;'
- Lưu hồ sơ – AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Ngọc Toàn

